

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình số 292/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2021, về việc “Xin ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị Hồng A, sinh năm: 1993;

Thường trú: tổ 42, khóm Mỹ Thuận, thị trấn Mỹ Thọ, huyện A, tỉnh B.

- Bị đơn: ông Bùi Tuấn B, sinh năm 1990;

Thường trú: 111 đường TMT12, tổ 19, khu phố 6, phường Trung Mỹ Tây, Quận C, Thành phố D.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị Hồng A, sinh năm: 1993;

Thường trú: tổ 42, khóm Mỹ Thuận, thị trấn Mỹ Thọ, huyện A, tỉnh B.

- Bị đơn: ông Bùi Tuấn B, sinh năm 1990;

Thường trú: 111 đường TMT12, tổ 19, khu phố 6, phường Trung Mỹ Tây, Quận C, Thành phố D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị Hồng A và ông Bùi Tuấn B thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Có 01 (một) con chung tên Bùi Đức T sinh ngày 31/5/2020, ông Bùi Tuấn B và bà Nguyễn Thị Hồng A thoả thuận người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là bà Nguyễn Thị Hồng A, ông Bùi Tuấn B cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 4.000.000 đồng, thời điểm cấp dưỡng nuôi con bắt đầu từ ngày 01/5/2021.

Không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì quyền lợi mọi mặt của người con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa

án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con của người không trực tiếp nuôi con.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Hồng A có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Bùi Tuấn B chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì ông Bùi Tuấn B còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại các Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2.3. Về tài sản chung: tự thỏa thuận.

2.4. Nghĩa vụ chung về tài sản: tự thỏa thuận.

2.5. Về án phí HNGĐ: án phí ly hôn và cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng bà Nguyễn Thị Hồng A tự nguyện nộp và được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà bà Nguyễn Thị Hồng A đã nộp khi khởi kiện theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: **AA/2019/0106332 ngày 26/3/2021** của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận C, Thành phố D. Bà Nguyễn Thị Hồng A đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 19 Luật thi hành án.

3. Giấy chứng nhận kết hôn số 15 Ủy ban nhân dân phường Trung Mỹ Tây, Quận C, Thành phố D cấp ngày 11/02/2020 bà Nguyễn Thị Hồng A và ông Bùi Tuấn B không còn giá trị sử dụng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Quận 12;
- Chi cục THADS Quận 12;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12
THẨM PHÁN**

Đào Tiến Trung